

Số: /BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày 12 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Pháp chế đối với dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ mười bảy, HĐND Tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021

Nhằm chuẩn bị cho kỳ họp thứ mười bảy, HĐND Tỉnh khóa IX, Ban pháp chế HĐND Tỉnh đã họp vào ngày 11/11/2020 để thẩm tra 05 dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân Tỉnh trình theo sự phân công của Thường trực HĐND Tỉnh. Tham dự cuộc họp có đại diện lãnh đạo: Thường trực HĐND Tỉnh, UBND Tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên minh Hợp tác xã Tỉnh và Thành viên Ban pháp chế.

Trên cơ sở xem xét 05 dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân Tỉnh trình và các ý kiến tại cuộc họp, Ban pháp chế Hội đồng nhân dân Tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Tờ trình số 304/TTr-HĐND ngày 10/11/2020 của Thường trực HĐND Tỉnh và dự thảo Nghị quyết về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Tỉnh

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Ngày 18/9/2020, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH 14 về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 1004/2020/QH14 quy định: "*Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được thành lập trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13*". Do vậy, việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp là cần thiết và có cơ sở pháp luật.

- Tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 1004/2020/QH14 quy định: "*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trên cơ sở đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp sau khi thống nhất với Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội*". Do vậy, trên cơ sở thống nhất của lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh, việc Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh trình Hội đồng nhân dân Tỉnh quyết định thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp là đúng thẩm quyền.

2. Về dự thảo Nghị quyết

Ban pháp chế thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Đề nghị Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét thông qua.

II. Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 10/11/2020 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc giao biên chế công chức, phê duyệt tổng biên chế sự nghiệp, biên chế hội có tính chất đặc thù và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh Đồng Tháp năm 2021

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành Nghị quyết

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định Hội đồng nhân dân Tỉnh có thẩm quyền: "*Quyết định biên chế công chức trong cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh theo chỉ tiêu biên chế được Chính phủ giao; quyết định số lượng và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của Chính phủ*". Do vậy, việc Ủy ban nhân dân Tỉnh trình Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết giao biên chế công chức hành chính, phê duyệt tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội có tính chất đặc thù và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh Đồng Tháp năm 2021 là cần thiết.

2. Về dự thảo Nghị quyết

2.1. Dự thảo Nghị quyết về việc giao biên chế công chức hành chính trong các cơ quan, đơn vị và địa phương của tỉnh Đồng Tháp năm 2021:

Ban Pháp chế thống nhất với dự thảo Nghị quyết giao tổng số biên chế hành chính năm 2021 là 2.350 người vì phù hợp với Quyết định số 749/QĐ-BNV ngày 12/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đồng Tháp năm 2021. Trong đó:

- Các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh: 1.071 biên chế (*giảm 11 biên chế so với năm 2020*).

- Các cơ quan, tổ chức hành chính cấp huyện: 1.279 biên chế (*giảm 23 biên chế so với năm 2020*).

Đề nghị sửa đổi nội dung giao 23 biên chế công chức cho Văn phòng Hội đồng nhân dân Tỉnh tại Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết, thành: giao 23 biên chế công chức cho Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Tỉnh để phù hợp với Nghị quyết của HĐND Tỉnh về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Tỉnh sẽ có hiệu lực thi hành vào ngày 01/01/2021.

Đề nghị Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết này.

2.2. Dự thảo Nghị quyết phê duyệt tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội có tính chất đặc thù và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của tỉnh Đồng Tháp năm 2021:

- Ban pháp chế cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết phê duyệt tổng số biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên năm 2021 là 28.611 biên chế (*đúng theo số lượng tại Công văn số 4435/BNV-TCBC ngày 26/8/2020 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Đồng Tháp năm 2021*), gồm: cấp tỉnh 8.761 biên chế, cấp huyện 19.841 biên chế, dự phòng 09 biên chế. Số lượng biên chế của các hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh và cấp huyện năm 2021 là 174 biên chế (*bảng số lượng biên chế giao năm 2020*), gồm: cấp tỉnh 90 biên chế, cấp huyện 84 biên chế. Số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP là 1.430 người, gồm: tại các cơ quan hành chính là 210 người, tại các đơn vị sự nghiệp công lập là 1.203 người (*đúng theo số lượng tại Công văn số 4435/BNV-TCBC ngày 26/8/2020 và Công văn số 6133/BNV-TCBC ngày 09/12/2019 của Bộ Nội vụ*) và tại các hội có tính chất đặc thù là 17 người.

- Đến nay, Bộ Nội vụ vẫn chưa giao biên chế năm 2021 cho tỉnh Đồng Tháp về số lượng người làm việc và số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại các hội có tính chất đặc thù. Tuy nhiên, do yêu cầu thực tiễn địa phương cần phải giao biên chế để có cơ sở phân bổ kinh phí hoạt động của năm 2021 nên Hội đồng nhân dân Tỉnh phải ban hành Nghị quyết để giao biên chế. Để phù hợp với thực tế, đề nghị bổ sung vào cuối Điều 2 dự thảo Nghị quyết nội dung: "*Nếu sau khi Nghị quyết được ban hành mà Bộ Nội vụ không giao hoặc giao số lượng người làm việc và số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại các hội có tính chất đặc thù của tỉnh Đồng Tháp năm 2021 thấp hơn số lượng biên chế đã giao tại Nghị quyết này, đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh kịp thời trình Hội đồng nhân dân Tỉnh sửa đổi Nghị quyết này cho phù hợp*".

Ban pháp chế đề nghị Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết.

III. Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 26/10/2020 của Ủy ban nhân dân Tỉnh và dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm thuộc tỉnh Đồng Tháp ban hành kèm theo Nghị quyết số 260/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Ngày 16/7/2019, Hội đồng nhân dân Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 260/2019/NQ-HĐND quy định về chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm thuộc tỉnh Đồng Tháp (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị

quyết số 317/2020/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 của HĐND Tỉnh). Căn cứ Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật dân quân tự vệ, HĐND Tỉnh có quy định số lượng và một số chế độ đối với lực lượng dân quân tự vệ ở cấp xã tại Nghị quyết số 260/2019/NQ-HĐND. Tuy nhiên, ngày 30/6/2020 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 72/2020/NĐ-CP thay thế Nghị định số 03/2016/NĐ-CP, trong đó có quy định một số nội dung về số lượng và chế độ đối với lực lượng dân quân tự vệ cấp xã khác so với trước đây. Thế nên, việc ban hành Nghị quyết này để sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 260/2019/NQ-HĐND là cần thiết.

- Tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định: "*Đơn vị hành chính cấp xã loại 1, xã biên giới, ven biển, đảo được bố trí không quá 02 Phó chỉ huy trưởng. Căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định số lượng Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã trong số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố*". Bên cạnh, liên quan đến mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân tự vệ, tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định: "*Mức trợ cấp ngày công lao động do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, nhưng không thấp hơn 119.200 đồng, trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp tăng thêm do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, nhưng không thấp hơn 59.600 đồng*". Do vậy, việc UBND Tỉnh trình HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết này là đúng thẩm quyền.

2. Về dự thảo Nghị quyết

2.1. Tại Điều 1:

Vào ngày 21/4/2020, Hội đồng nhân dân Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 317/2020/NQ-HĐND sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định về chức danh, số lượng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp ban hành kèm theo Nghị quyết số 260/2019/NQ-HĐND ngày 16/7/2019 của HĐND Tỉnh. Do vậy, để đảm bảo chặt chẽ trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị bổ sung vào cuối tiêu đề của Điều 1 dự thảo Nghị quyết nội dung: "*đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 317/2020/NQ-HĐND ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp*".

2.2. Tại khoản 2 Điều 1:

- Theo quy định tại dự thảo Nghị quyết thì mức tiền trợ cấp ngày công lao động bình thường cho dân quân là 119.200 đồng (tương đương với hệ số 0.08 x 1.490.000 đồng) và số tiền trợ cấp tăng thêm là 59.600 đồng (tương đương với hệ số 0.04 x 1.490.000 đồng). Tuy nhiên, có thể mức tiền lương cơ sở của năm 2021 và

những năm tiếp theo sẽ không phải là 1.490.000 đồng như hiện nay. Do vậy, để đảm bảo tính phù hợp, khả thi của Nghị quyết sau khi đã ban hành, đề nghị sửa đổi khoản 1 Điều 17 như sau:

"1. Được hưởng trợ cấp ngày công lao động là 119.200 đồng/ngày (khi mức lương cơ sở tăng thì được điều chỉnh mức tiền trợ cấp này theo cách tính: Mức lương cơ sở đang có hiệu lực nhân với 0.08).

2. Trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm là 59.600đồng/ngày (khi mức lương cơ sở tăng thì được điều chỉnh mức tiền trợ cấp này theo cách tính: Mức lương cơ sở đang có hiệu lực nhân với 0.04)".

Ban pháp chế đề nghị Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết.

IV. Tờ trình số 115/TTr-UBND ngày 03/11/2020 của UBND Tỉnh và dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định chính sách hỗ trợ lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng làm việc có thời hạn ở Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Qua thẩm tra, Ban pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về nội dung hỗ trợ 09 hợp đồng lao động/09 Hợp tác xã nông nghiệp thực hiện Hợp tác xã kiểu mới theo Quyết định số 445/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh:

Khi ban hành quy định hỗ trợ 09 lao động/09 Hợp tác xã kiểu mới, Hội đồng nhân dân Tỉnh đã căn cứ vào Thông tư số 340/2016/TT-BTC ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về mức hỗ trợ và cơ chế tài chính hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của hợp tác xã, thành lập mới hợp tác xã, tổ chức lại hoạt động của hợp tác xã theo Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020 và Quyết định số 1231/QĐ-BNN-KTHT ngày 09/4/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phê duyệt Kế hoạch triển khai thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở hợp tác xã nông nghiệp. Nguồn kinh phí sử dụng cho nội dung chi này thuộc nhóm bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương giai đoạn 2018 - 2020.

Tại khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 122/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội quy định: "*Kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2017 - 2020 sang năm 2021. Lùi thời gian ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên sang năm 2021 để áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách mới*". Tại Tờ trình số 115/TTr-UBND ngày 03/11/2020, UBND Tỉnh đã căn cứ quy định này để đề nghị HĐND Tỉnh kéo dài thời hạn thực hiện Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND. Tuy nhiên, tại các văn bản của Trung ương như Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016

của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 340/2016/TT-BTC ngày 29/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Quyết định số 1231/QĐ-BNN-KTHT ngày 09/4/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có liên quan đến công tác hỗ trợ cho các Hợp tác xã được thành lập theo Luật hợp tác xã năm 2012 đều quy định thời gian thực hiện hỗ trợ cho các mô hình Hợp tác xã thí điểm kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long chỉ đến **cuối năm 2020** và không quy định kinh phí thực hiện hỗ trợ phải theo thời kỳ ổn định ngân sách; cho đến nay, vẫn chưa có văn bản nào của Trung ương quy định về việc kéo dài thời gian thực hiện nội dung quy định tại các văn bản này. Do vậy, Ban pháp chế nhận thấy không thể ban hành Nghị quyết để kéo dài việc thực hiện hỗ trợ cho 09 lao động tại 09 HTX nông nghiệp kiểu mới đến sau năm 2020 vì không có căn cứ để ban hành.

2. Về nội dung hỗ trợ 70 lao động/70 Hợp tác xã không tham gia thí điểm HTX kiểu mới quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh:

Đây là nội dung hỗ trợ mang tính chất đặc thù của địa phương được thực hiện theo quy định tại điểm h khoản 9 Điều 30 Luật ngân sách năm 2015 và do ngân sách địa phương chi trả. Việc tổ chức hỗ trợ người lao động tại 70 HTX là khá lớn và mang tính chất **thí điểm**, dự toán đến cuối năm 2020 phải chi ngân sách địa phương với số tiền là 5.847.336.000 đồng. Do vậy, Ban pháp chế đề nghị không ban hành Nghị quyết để kéo dài thời hạn thực hiện Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND để hỗ trợ cho 70 lao động/70 hợp tác xã cho giai đoạn sau năm 2020 mà cần phải tổ chức tổng kết để đánh giá kết quả của việc thực hiện Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND. Trong trường hợp xét thấy hiệu quả và cần thiết phải tiếp tục thực hiện công tác hỗ trợ cho các hợp tác xã thì đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh khẩn trương xây dựng và trình Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết mới cho giai đoạn sau năm 2020. Trước khi trình Hội đồng nhân dân Tỉnh, phải đảm bảo thực hiện đúng các trình tự, thủ tục quy định tại Điều 111 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 32 Điều 1 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020) và khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế HĐND Tỉnh đối với 05 dự thảo Nghị quyết. Kính trình Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND Tỉnh;
- UBND Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Lưu: VT, NC/TH. Ng.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Văn Thi